

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH TRÌ  
TP HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14/2020/HSST  
Ngày: 05/11/2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ, TP HÀ NỘI**  
**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Mai Thu

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trương Văn Minh  
Ông Nguyễn Đình Thọ

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Đặng Mai Hoa - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Thanh trì, TP Hà Nội.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Duy Hùng - Kiểm sát viên sơ cấp

Ngày 05 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 18/2020/HSST ngày 19/10/20 đối với bị cáo:

*Họ và tên:* **PHÙNG VĂN Đ** - Sinh ngày 12/9/1990 tại Hà Nội

Nơi ĐKKHKT: thôn 8, xã S, huyện P, TP Hà Nội.

Nơi ở: không nơi cư trú nhất định

Quốc tịch: Việt Nam                      Dân tộc: Kinh                      Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Lao động tự do                      Trình độ văn hoá: 01/12

Con ông: Phùng Văn C                      Con bà: Khuất Thị P

Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 02 anh em

- TATS: không

(Danh chỉ bản số 368 do công an huyện T lập ngày 13/7/2020)

Bắt khẩn cấp và tạm giữ ngày 10/7/2020, tạm giam ngày 16/7/2020.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Vũ Hồng H - SN 1963, Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý TP Hà Nội; địa chỉ: số 2, phố Q, quận H, Hà Nội (Ông H có mặt tại phiên tòa)

- Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Lã Phú B - SN 1969 (Vắng mặt)

ĐKHKT: xóm 4, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình

2/ Ông Nguyễn Văn H - SN 1975 (Vắng mặt)

3/ Bà Trần Thanh Yn - SN 1976 (Vắng mặt)

Cư trú tại: số 14, ngõ V 4, thôn C, xã T, huyện T, Hà Nội

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Từ tháng 7/2019, Phùng Văn Đ cùng với anh Lã Phú B và chị Hoàng Thị Đ (SN 1976, ĐKHKT: xã L, huyện N, tỉnh Bắc Kạn) cùng làm thuê xây dựng nhà ở cho anh Nguyễn Văn H. Quá trình làm việc, do nhiều lần anh B trêu chọc Đ và chị Đ có quan hệ tình cảm với nhau nên giữa Đ và anh B xảy ra mâu thuẫn. Khoảng tháng 5/2020, do không muốn làm việc cùng với anh B nên Đ và chị Đ không làm thuê cho anh H nữa mà chuyển đi nơi khác. Do bức tức anh B nên Đ nảy sinh ý định gây thương tích cho anh B. Khoảng đầu tháng 7/2020, Đ lên mạng xã hội xem các hướng dẫn cách chế tạo súng cò, mục đích là để bắn gây thương tích cho anh B. Đ đi mua các vật dụng gồm ống nhựa, bơm xe đạp, keo gắn nhựa, bộ đánh lửa trong bếp ga...sau đó tự chế tạo được một khẩu súng cò với các tính năng, công dụng như khẩu súng trong mạng xã hội hướng dẫn. Khẩu súng cò được Đức chế tạo có đặc điểm: “Chiều dài thân súng 82,5cm; đường kính nòng 08mm; dùng xi lanh (thân bơm xe đạp) tạo lực đẩy dùng dịch cò (loại cò 90 độ) nén thành hơi đốt; dùng bộ đánh lửa trong bếp ga để đốt cháy hơi cò, tạo lực đẩy, bắn đạn bi kim loại (kích thước đường kính 6,35mm) ra khỏi nòng súng”. Đ cũng mua 01 chai cò 90 độ để làm chất cháy tạo lực nén cho súng và nhiều viên bi kim loại (đường kính 6,35mm) để làm đạn. Quá trình Đ chế tạo súng cò, có một số lần chị Đ chứng kiến nhưng không hỏi Đ làm súng cò với mục đích gì, không giúp sức, không hỗ trợ Đ.

Khi làm súng xong, Đ tự mình dùng súng bắn thử vào thân cây chuối và nhận thấy ở khoảng cách gần, từ khoảng 03 mét đến 04 mét, viên đạn (bi) đi mạnh cắm sâu vào trong thân cây, cò ở khoảng cách xa từ 10 mét trở lên thì viên đạn bi có lực đi yếu hơn, bi chỉ

găm vào thân cây với độ sâu khoảng 01cm. Nếu cào cho nhiều đạn (bi) vào nòng súng thì lực bắn của đạn càng giảm đi.

Khoảng 05 giờ 45 phút ngày 10/7/2020, Đ cất 08 viên bi kim loại trên người và cho còng cùng 02 viên bi kim loại (đường kính 6,35mm) vào trong khẩu súng rồi cầm súng đi xe mô tô nhãn hiệu Wave BKS 30F1-1159 đến nơi anh B thuê trọ tại ngõ V 4, thôn C, xã T, huyện T, TP Hà Nội với mục đích dùng súng bắn gây thương tích cho anh B. Khi đến nơi, Đ dừng xe ở đầu ngõ (cách cửa nhà trọ của anh B khoảng 13 mét) rồi đứng chờ anh B. Vợ anh H là chị Trần Thanh Y nhìn thấy Đ đứng ở đầu ngõ nên đã chạy xuống bảo anh B đừng đi ra ngoài và gọi điện báo cho phó Trưởng thôn C là anh Nguyễn Văn T (SN 1967, HKTT: thôn C, xã T, huyện T, Hà Nội) đến can ngăn Đ. Khi đến đầu ngõ V 4, thấy Đ đang chửi bới anh B nên anh T yêu cầu Đ không được chửi bới gây mất an ninh trật tự. Cùng lúc này, thấy anh B từ trong nhà anh H đi ra, Đ giương súng hướng về người anh B và dùng tay phải kích hoạt bộ đánh lửa làm súng nổ, 02 viên bi kim loại bay thoát ra khỏi nòng súng nhưng không trúng người anh B, 01 viên chạm vào thanh sắt hộp inox cửa nhà anh H tạo ra vết lõm rồi rơi xuống đất. Nghe tiếng súng nổ, anh B bỏ chạy, còn Đ cũng lên xe bỏ đi.

Khám nghiệm hiện trường, Cơ quan Điều tra ghi nhận dấu vết lõm có đường kính 03mm tại thanh sắt inox hộp cửa nhà anh Nguyễn Văn H, thu giữ tại hiện trường 02 viên bi kim loại đường kính 6,35mm. Khám xét khẩn cấp nơi ở trọ của Đ tại thôn C, xã T, huyện T, Hà Nội, Cơ quan Điều tra thu giữ 01 chai nhựa đựng dung dịch lỏng không màu, 02 ống nhựa PVC dài 35cm.

Tại Cơ quan Điều tra - Công an huyện T, Đ tự nguyện giao nộp 01 khẩu súng tự chế bằng nhựa PVC (dài 825mm, đường kính nòng 08mm), 08 viên bi kim loại (đường kính 6,35mm), 01 túi ni long bên trong chứa 20 viên bi kim loại cùng loại, 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave BKS 30F1-1159, 01 giấy CMND, 01 thẻ bảo hiểm y tế cùng mang tên Phùng Văn Đ.

Tại Kết luận giám định số 4572/CO9-P3 ngày 26/8/2020 của Viện Khoa học Hình sự - Bộ Công an kết luận về khẩu súng tự chế đã thu của Đ và 02 viên bi kim loại thu giữ tại hiện trường như sau:

- *Khẩu súng gửi giám định là súng bắn bi bằng lực đẩy hơi còng, thuộc loại vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự súng săn, không phải vũ khí quân dụng. Khẩu súng này không*

*bắn ra đầu đạn trong các vụ án khác hiện đang lưu tại tàng thư dấu vết súng đạn Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an*

*- 28 viên bi bằng kim loại đường kính 6,35mm gửi giám định sử dụng làm đạn bắn được cho khẩu súng trên*

*- Dấu vết trên 02 viên bi bằng kim loại ký hiệu M1 gửi giám định không đủ cơ sở kết luận có phải do khẩu súng trên bắn ra không*

*- Sử dụng khẩu súng và đạn bi trên bắn ở khoảng cách 13,9 mét vào cơ thể người sẽ gây thương tích.*

Quá trình điều tra, Đ khai nhận do nhiều lần bị anh B trêu chọc chuyện tình cảm nên nảy sinh ý định chế tạo súng cò bắn gây thương tích cho anh B. Sau khi chế tạo súng cò theo hướng dẫn trên mạng xã hội, Đ đã thử dùng súng bắn vào thân cây chuối và tính toán khi bắn nếu cho cùng lúc 02 viên bi kim loại vào súng và đứng ở khoảng cách xa sẽ làm giảm lực bắn của súng cò, bắn sẽ không gây nguy hiểm đến tính mạng anh B. Quá trình thực nghiệm điều tra đã xác định, khi dùng súng cò bắn anh B, khoảng cách từ đầu nòng súng Đ cầm đến vị trí anh B đứng là 13,9 mét.

Do việc Đ dùng súng tự chế bắn anh B gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn huyện T nên ngày 10/7/2020, UBND xã T có công văn đề nghị các cơ quan tổ tụng huyện T xử lý nghiêm đối với Đ để răn đe, giáo dục và bảo vệ trật tự xã hội trên địa bàn.

Đối với thiệt hại do hai viên đạn bi Đ đã bắn là lõm thanh inox cửa nhà anh Nguyễn Văn H, do thiệt hại không đáng kể nên anh H không yêu cầu bồi thường dân sự.

Quá trình điều tra xác định chị Hoàng Thị Đ biết Đ chế tạo súng cò nhưng chị Đ không giúp sức, không hỏi Đ về mục đích chế tạo súng nên Cơ quan Điều tra không có cơ sở để xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô đã thu giữ của Đ mang tên chị Nguyễn Bích T (HKTT: số 62 phố B, phường P, quận H, Hà Nội). Do chị T không có mặt tại địa phương từ năm 2010, hiện không xác định được thông tin chị T nên Cơ quan Điều tra đã ra quyết định tách phần tài liệu liên quan đến chiếc xe mô tô này để tiếp tục xác minh, xử lý sau.

**Tại bản cáo trạng** số 192/CT-VKS-TT ngày 12/10/2020 VKSND huyện Thanh Trì truy tố Phùng Văn Đ về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo điểm b khoản 2 Điều 318 - BLHS 2015.

**Tại phiên toà:** bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và thừa nhận cáo trạng truy tố đúng hành vi bị cáo đã thực hiện. Do bị anh B thường xuyên trêu chọc về việc bị cáo và chị Đ sống chung với nhau, bị cáo đã nhắc nhở anh B nhiều lần nhưng không được nên giữa bị cáo và anh B đã từng xảy ra xô xát. Do bức tức không kìm chế được nên bị cáo đã tự chế tạo súng cò theo hướng dẫn trên mạng với mục đích bắn anh B để dần mặt. Bị cáo đã cho hai viên bi sắt vào súng để làm giảm độ sát thương. Khi nhìn thấy anh B đi từ trong nhà ra, bị cáo không ngắm bắn mà giương súng về phía anh B bắn nhưng không trúng. Viên đạn bi chỉ làm lõm thanh inox cửa nhà anh Nguyễn Văn H. Theo bị cáo nếu bắn trúng thì chỉ gây thương tích ngoài da chứ không gây nguy hiểm đến tính mạng. Bị cáo tỏ ra ăn năn hối hận và đề nghị Tòa xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

Ông Vũ Hồng H - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý TP Hà Nội bào chữa cho bị cáo có quan điểm: do nhận thức pháp luật hạn chế, cộng với việc bị anh Lã Phú B thường xuyên chọc tức nên Phùng Văn Đ đã lên mạng tìm hiểu và chế tạo súng bắn bằng hơi cò với mục đích để cảnh cáo anh B. Bị cáo đã giương súng bắn về phía anh B nhưng không trúng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội gây rối trật tự công cộng. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ: chưa có tiền án, phạm tội lần đầu; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; anh B cũng có lỗi khi gây ra bức xúc cho bị cáo. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử tuyên mức án thấp nhất để tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về tái hòa nhập cộng đồng, làm ăn lương thiện.

Đại diện VKSND huyện Thanh Trì giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Xử phạt Phùng Văn Đ từ 01 năm đến 02 năm tù về tội gây rối trật tự công cộng, thời hạn tù tính từ ngày 10/7/2020.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 chai nhựa đựng dung dịch lỏng không màu; 01 đoạn ống nhựa PVC phi 21 dài khoảng 35cm; 01 khẩu súng tự chế bằng nhựa PVC dài 82,5cm có đường kính nòng 0,8cm; 30 viên bi kim loại mỗi viên có đường kính 0,635cm.

- Trả lại bị cáo 01 giấy CMND và 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Phùng Văn Đ

Về dân sự: các bên không có yêu cầu gì nên không xét

## **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Ngày 10/7/2020, tại khu vực ngõ V4 ở thôn C, xã T, huyện T, Hà Nội, do mâu thuẫn với anh Lã Phú B nên Phùng Văn Đ đã sử dụng khẩu súng còn tự chế bên trong có 02 viên bi kim loại rồi đứng ở khoảng cách 13,9 mét, Đức đã bắn 02 viên bi kim loại về phía anh Bền với mục đích gây thương tích cho anh B. Đạn không trúng người anh B mà 01 viên bi kim loại đã va vào thanh sắt cửa hộp inox của gia đình anh Nguyễn Văn H tại số nhà 14, ngõ V 4 ở thôn C, xã T, huyện T, Hà Nội tạo thành vết lõm có đường kính 03mm. Như vậy, hành vi của Phùng Văn Đ đã phạm tội "Gây rối trật tự công cộng" được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 - BLHS 2015 với tình tiết sử dụng vũ khí. Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như đã viện dẫn ở trên là có căn cứ pháp lý. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trật tự công cộng, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến tình hình an ninh, an toàn xã hội tại địa phương.

[3] Do tính chất nghiêm trọng của vụ án, để đấu tranh phòng chống tội phạm cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Để làm gương cho người khác, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để cải tạo giáo dục bị cáo. Tuy nhiên khi lượng hình có xem xét các tình tiết giảm nhẹ: bị cáo chưa có tiền án, phạm tội lần đầu; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người liên quan là anh Lã Phú B cũng có một phần lỗi - để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Đối với chị Hoàng Thị Đ biết Đ chế tạo súng còn nhưng chị Đ không giúp sức, không biết mục đích Đ chế tạo súng để làm gì nên Cơ quan Điều tra - Công an huyện T không xử lý chị Đ là có căn cứ

[5] Về dân sự: các bên không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng: đối với các vật chứng sau đây là công cụ, phương tiện phạm tội nên tịch thu tiêu hủy: 01 chai nhựa bên trong đựng dung dịch lỏng không màu; 01 đoạn ống nhựa PVC phi 21 dài khoảng 35cm; 01 khẩu súng tự chế bằng nhựa PVC dài 82,5cm có đường kính nòng 0,8cm; 30 viên bi kim loại mỗi viên có đường kính 0,635cm

- Đối với vật chứng là tài liệu, giấy tờ cá nhân của bị cáo nên trả lại cho bị cáo: 01 giấy CMND số 112461757 mang tên Phùng Văn Đ; 01 thẻ bảo hiểm y tế số CN 3010124254677 mang tên Phùng Văn Đ

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave BKS 30F1-1159 màu đỏ, đen, xám, có số máy 0060210, số khung 529676 và 01 đăng ký xe mang tên chị Nguyễn Bích T (HKTT: số 62 phố B, phường P, quận H, Hà Nội): chị T đã đi khỏi địa phương từ năm 2010, hiện không xác định được thông tin chị T; chiếc xe này có kết quả tra cứu trùng với xe máy vật chứng nên Cơ quan Điều tra - Công an huyện T đã ra quyết định tách phần tài liệu liên quan đến chiếc xe mô tô này để tiếp tục xác minh, xử lý sau là có căn cứ

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 - BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

[8] Về quyền kháng cáo: bị cáo, người liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại các 331, 333 - BLTTHS 2015.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Tuyên bố:** Phùng Văn Đ phạm tội "Gây rối trật tự công cộng"

**Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 - BLHS 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với Phùng Văn Đức**

**Xử phạt:** phạt **Phùng Văn Đ 24 (hai bốn) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/7/2020.

**Về vật chứng:** áp dụng Điều 106 - BLTTHS 2015 (hiện đang lưu giữ tại Cơ quan Thi hành án dân sự huyện T theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/11/2020)

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chai nhựa đựng dung dịch lỏng không màu; 01 đoạn ống nhựa PVC phi 21 dài khoảng 35cm; 01 khẩu súng tự chế bằng nhựa PVC dài 82,5cm có đường kính nòng 0,8cm; 30 viên bi kim loại mỗi viên có đường kính 0,635cm

- Trả lại cho Đ: 01 giấy CMND số 112461757 mang tên Phùng Văn Đ; 01 thẻ bảo hiểm y tế số CN 3010124254677 mang tên Phùng Văn Đ

**Về án phí:** áp dụng Điều 136 - BLTTHS 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST

**Về quyền kháng cáo:** áp dụng các Điều 331, 333 - BLTTHS 2015

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Ông Lã Phú B, ông Nguyễn Văn H, bà Trần Thanh Y có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Về việc thi hành án:** áp dụng Điều 26 - Luật thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định của tòa án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội
- VKSND TP Hà Nội
- VKSND huyện Thanh Trì, TP Hà Nội
- Công an huyện T, TP Hà Nội
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện T, TP Hà Nội
- Cơ quan Thi hành án dân sự huyện T, TP Hà Nội
- Bị cáo, người liên quan; Lưu HSVA, VP

**Đỗ Thị Mai Thu**



